

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI XUẤT KHẨU GẠO CỦA VIỆT NAM VÀO THỊ TRƯỜNG LIÊN MINH CHÂU ÂU KHI EVFTA CÓ HIỆU LỰC

ThS. Nguyễn Thị Thơm

Viện Xã hội học - Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

ThS. Trần Thị Thảo

Khoa Nhân học - Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM

Tóm tắt: *Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) đã thể hiện những tác động đến việc xuất khẩu gạo của Việt Nam vào thị trường Liên minh Châu Âu. Bài viết tập trung vào những nội dung chủ yếu của EVFTA, mà qua đó, gạo xuất khẩu của Việt Nam đã có chỗ đứng nhất định cùng những thách thức được đặt ra. Đồng thời, bài viết đề xuất vài giải pháp trong tình hình mới để Việt Nam khẳng định và mở rộng thị trường cho mặt hàng nông sản gạo đặc trưng của mình.*

Sau thời gian dài đàm phán, ngày 30/6/2019, Hiệp định Thương mại tự do và Hiệp định bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA và EVIPA) đã được ký kết tại Hà Nội, đánh dấu mốc lịch sử trong quan hệ đối tác giữa hai nền kinh tế.

EVFTA là một Hiệp định toàn diện, chất lượng cao và đảm bảo cân bằng lợi ích cho cả Việt Nam và EU, trong đó cũng đã lưu ý đến sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa hai bên. So với các FTA đa phương mà Việt Nam đã và đang tham gia, tính tới thời điểm ký kết, phạm vi cam kết trong EVFTA được đánh giá là rộng nhất, mức độ cam kết của Việt Nam cũng như cam kết mà một đối tác EU dành cho Việt Nam được đánh giá là cao so với các FTA mà Việt Nam đã ký kết. Điều này mở ra nhiều cơ hội, nhưng đồng thời cũng đặt ra một số vấn đề đối với việc xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam, trong đó có sản phẩm gạo, để có thể tận dụng tốt những ưu đãi theo các quy định của EVFTA.

1. Một số nội dung chủ yếu của EVFTA

EVFTA là hiệp định thế hệ mới có phạm vi cam kết rộng với mức độ cam kết cao nhất của Việt Nam tính đến nay và cũng là FTA đầu tiên của EU với một quốc gia có

mức thu nhập trung bình. EVFTA gồm 17 chương, 2 nghị định thư và một số biên bản ghi nhớ. Nội dung chủ yếu của EVFTA đề cập tới những vấn đề sau¹:

- Thương mại hàng hóa: EU cam kết xóa bỏ thuế quan ngay khi EVFTA có hiệu lực đối với hàng hóa của Việt Nam thuộc 85,6% số dòng thuế trong biểu thuế, tương đương 70,3% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào EU. Trong vòng 7 năm kể từ khi EVFTA có hiệu lực, EU cam kết xóa bỏ 99,2% số dòng thuế trong biểu thuế, tương đương 99,7% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào EU. Đối với 0,3% kim ngạch xuất khẩu còn lại (bao gồm: một số sản phẩm gạo, ngô ngọt, tỏi, nấm, đường và các sản phẩm chứa hàm lượng đường cao... EU cam kết mở cửa cho Việt Nam theo hạn ngạch thuế quan (TRQs) với thuế nhập khẩu trong hạn ngạch là 0%. Về thuế xuất khẩu của Việt Nam, Việt Nam cam kết xóa bỏ hầu hết các loại thuế xuất khẩu đối với hàng hoá xuất sang EU.

- Các hàng rào kỹ thuật: Về rào cản kỹ thuật đối với thương mại, hai bên thoả thuận tăng cường thực hiện các quy tắc của Hiệp định TBT trong WTO. Đối với các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm (SPS) Việt Nam và EU đã đạt được thỏa thuận về một số nguyên tắc về SPS nhằm tạo điều kiện cho hoạt động thương mại đối với các sản phẩm động vật, thực vật.

- Quy tắc xuất xứ: Hàng hóa sẽ được coi là có xuất xứ tại một bên (Việt Nam hoặc EU) nếu đáp ứng được một trong các yêu cầu mà hai bên đã thống nhất: Có xuất xứ thuần túy hoặc được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của bên xuất khẩu; Không có xuất xứ thuần túy hoặc không được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của bên xuất khẩu nhưng đáp ứng được các yêu cầu như hàm lượng giá trị nội địa không dưới 40%...

- Thương mại dịch vụ và đầu tư: Cam kết của Việt Nam và EU trong EVFTA về thương mại dịch vụ đầu tư hướng tới tạo ra một môi trường đầu tư cởi mở, thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp 2 bên. Trong đó, cam kết của EU cho Việt Nam cao hơn cam kết của EU trong Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và tương đương với mức cao nhất trong các FTA gần đây của EU. Cam kết của Việt Nam cho EU cao hơn cam kết của Việt Nam trong WTO và ít nhất là ngang bằng với mức mở cửa cao nhất mà Việt Nam thực hiện với các đối tác khác trong các đàm phán FTA hiện tại.

¹Đặng Thị Huyền Anh (2017), “Hiệp định EVFTA và một số vấn đề đặt ra đối với xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường EU”, <https://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/hiiep-dinh-evfta-va-mot-so-van-de-dat-ra-doi-voi-xuat-khau-cua-viet-nam-va-thi-truong-eu-129830.html>

EVFTA có hiệu lực từ tháng 8/2020, mở ra nhiều thuận lợi cho nông sản xuất khẩu sang thị trường 27 nước thành viên EU, trong đó có mặt hàng gạo, đặc biệt là các loại gạo chất lượng cao. Bước đầu, việc khai thác EVFTA để đẩy mạnh xuất khẩu gạo của Việt Nam được đánh giá là tích cực, khả quan. Tuy vậy, thị phần gạo của Việt Nam tại EU hiện vẫn còn khá khiêm tốn, trong khi thị trường EU đòi hỏi tiêu chuẩn cao bảo về đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, tuân thủ các yêu cầu về ghi nhãn có nguồn gốc hợp pháp..., nên cũng đặt ra không ít thách thức để doanh nghiệp xuất khẩu gạo của Việt Nam có thể tận dụng được những ưu đãi trong các quy định của EVFTA.

2. Cơ hội, thách thức đối với xuất khẩu gạo của Việt Nam sang EU và một số giải pháp

Năm 2020, do nền kinh tế toàn cầu gặp phải khó khăn vì dịch Covid-19 nên xuất khẩu gạo của Việt Nam sang EU không tăng trưởng về sản lượng. Tuy nhiên, năm 2021, lượng gạo của Việt Nam xuất khẩu sang EU đạt 60.000 tấn, trị giá 41 triệu USD, tăng gần 1% về lượng, nhưng tăng hơn 20% về trị giá so với năm 2020².

Xuất khẩu gạo đang dần khẳng định chỗ đứng tại thị trường EU bởi chất lượng gạo của Việt Nam trong nhiều năm qua đã không ngừng được cải thiện. Các loại gạo thơm, gạo chất lượng cao như ST24, ST25,... được người dân khu vực này ưa chuộng. Đây là dòng gạo thơm mà hiện nay Việt Nam đang có thể mạnh mẽ phát triển.

Theo số liệu của Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat), trong 10 nguồn cung gạo ngoại khối lớn cho EU, gạo xuất khẩu của Việt Nam vào EU đạt mức tăng giá mạnh nhất, tăng 20,3%, đạt trung bình 781 USD/tấn³.

Kết quả này cho thấy các doanh nghiệp đã tận dụng hiệu quả một số lợi thế từ EVFTA để gia tăng giá trị xuất khẩu gạo sang EU, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh, giá cước vận tải biển đi EU tăng mạnh và nhập khẩu gạo của thị trường này giảm trong năm 2021.

Số liệu từ Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat) cho biết, EU nhập khẩu 3-4 triệu tấn gạo mỗi năm. Năm 2021, EU nhập khẩu 3,6 triệu tấn gạo; trong đó 1,6 triệu tấn giao dịch nội khối và 2 triệu tấn nhập khẩu từ các nước bên ngoài EU⁴.

²Ánh Tuyết (2022), “Tận dụng lợi thế FTA để xuất khẩu nông sản”, <https://nhandan.vn/tan-dung-loi-the-fta-de-xuat-khau-nong-san-post698289.html>

³Thế Hoàng (2022), “Xuất khẩu gạo cán đích thành công”, <https://baodautu.vn/xuat-khau-gao-can-dich-thanh-cong-d159669.html>

Hiện thị phần gạo của Việt Nam tại EU còn khá khiêm tốn, chỉ chiếm 3,1% tổng lượng gạo ngoại khối nhập khẩu vào EU. Như vậy, Việt Nam vẫn còn nhiều dư địa để gia tăng xuất khẩu vào thị trường này. Đồng thời, EU được nhận định là thị trường tiềm năng về xuất khẩu các loại gạo có giá trị cao, trong đó, một số giống gạo đặc sản của Việt Nam⁵.

Trước thời điểm EVFTA có hiệu lực, một trong những nguyên nhân cản trở đà tăng trưởng xuất khẩu gạo Việt Nam sang thị trường EU là bởi thuế suất EU áp lên gạo nhập khẩu từ Việt Nam khá cao. Bên cạnh đó, thời điểm này, Việt Nam chưa được EU dành hạn ngạch thuế quan, nên rất khó cạnh tranh với gạo của các nước khác được phân bổ hạn ngạch thuế quan như Thái Lan, Mỹ, Australia, Ấn Độ, Pakistan và các nước kém phát triển được miễn thuế và không bị áp dụng hạn ngạch như Lào, Campuchia, Myanmar.

Nhưng theo cam kết từ EVFTA, EU dành cho Việt Nam hạn ngạch 80.000 tấn gạo mỗi năm gồm: 30.000 tấn gạo xay xát, 20.000 tấn gạo chưa xay xát và 30.000 tấn gạo thom. Đặc biệt, EU sẽ tự do hóa hoàn toàn đối với gạo tằm, cam kết này giúp Việt Nam có thể xuất khẩu ước khoảng 100.000 tấn vào EU mỗi năm. Đối với sản phẩm từ gạo, EU sẽ đưa thuế suất về 0% sau 3-5 năm. Điều này đã mở ra cơ hội để gạo Việt Nam có thể cạnh tranh với các nước khác khi xuất khẩu vào EU.

Đồng thời, lạm phát kỷ lục đang diễn ra tại châu Âu trong những gần đây đã khiến giá của không chỉ các mặt hàng năng lượng tăng, mà nhiều loại lương thực, thực phẩm tại EU cũng tăng giá rất mạnh. Diễn biến này đang tạo cơ hội cho nông sản châu Á nói chung, nông sản Việt Nam nói riêng gia tăng xuất khẩu vào thị trường này.

Tuy vậy, theo quy định của EVFTA, các điều kiện tiêu chuẩn mà EU áp cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, trong đó có mặt hàng gạo, là rất cao. Muốn tận dụng được ưu đãi về thuế, nông sản Việt Nam phải đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe về nguồn gốc sản phẩm, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn phát triển bền vững về lao động, môi trường...

Bên cạnh đó, để có thể tận dụng được hết mức hạn ngạch nhằm hưởng ưu đãi, các mặt hàng bị áp hạn ngạch cũng cần đáp ứng tối đa những quy định trong EVFTA. Đặc biệt là mặt hàng gạo, EU đang dành cho Việt Nam hạn ngạch gạo thom là 30.000

⁴Thế Hoàng (2022), “Xuất khẩu gạo cán đích thành công”, <https://baodautu.vn/xuat-khau-gao-can-dich-thanh-cong-d159669.html>

⁵Thế Hoàng (2022), “Xuất khẩu gạo cán đích thành công”, <https://baodautu.vn/xuat-khau-gao-can-dich-thanh-cong-d159669.html>

tấn/năm với điều kiện phải có giấy chứng nhận chủng loại gạo thơm theo đúng danh mục giống gạo thơm đã được liệt kê trong Hiệp định, nếu không sẽ bỏ lỡ lượng hạn ngạch gạo mà EU ban hành.

Theo Nghị định 103/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chứng nhận gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu, doanh nghiệp muốn xuất khẩu gạo thơm vào EU phải đáp ứng các yêu cầu về nguồn giống; có diện tích vùng trồng, địa điểm sản xuất đáp ứng yêu cầu; có các biên bản kiểm tra đánh giá chất lượng từng lô hàng ở từng thời điểm kiểm tra để có thể xuất khẩu hàng hóa vào các thị trường này...

Do đó, các cơ quan Nhà nước cần xây dựng và triển khai chiến lược, quy hoạch cụ thể đối với quỹ đất nông nghiệp, dành một diện tích cần thiết để phát triển lúa gạo chất lượng cao, có chính sách hợp lý để chuyển đổi, cải tạo giống nhằm đạt được sản lượng cao và chất lượng tốt. Mặt khác, doanh nghiệp cũng cần phải có diện tích canh tác đảm bảo đúng giống, chất lượng. Việc triển khai vùng trồng, giống, đánh giá đồng ruộng, xác nhận giống, thu hoạch, kiểm tra chất lượng... phải đảm bảo đúng theo quy định để có được xác nhận về giống lúa sản xuất.

Thị trường hàng hóa nông sản hữu cơ thế giới đang phát triển nhanh, nhu cầu đối với mặt hàng gạo hữu cơ cũng có xu hướng tăng cao. Vì vậy, Việt Nam cần thúc đẩy phát triển các sản phẩm gạo hữu cơ, vừa mang giá trị kinh tế cao, vừa đảm bảo yếu tố thân thiện với môi trường, góp phần giúp doanh nghiệp xuất khẩu tiến xa hơn, thâm nhập sâu vào thị trường EU. Song song với đó, doanh nghiệp và hộ gia đình cần chú trọng ứng dụng công nghệ như việc truy xuất nguồn gốc nông sản điện tử, tăng cường chế biến để tạo giá trị gia tăng, việc làm và tận dụng tốt nhất ưu đãi thuế quan của EVFTA đối với nông sản đã qua chế biến.

Mặt khác, cần quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng thương hiệu cho gạo Việt Nam, góp phần nâng cao được sức cạnh tranh và tạo ra giá trị gia tăng cao cho sản phẩm gạo xuất khẩu. Vì vậy, Nhà nước cần hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và đăng ký thương hiệu cho sản phẩm hàng hóa nhằm nâng cao uy tín trên thị trường và phòng tránh bị mất thương hiệu vào các doanh nghiệp nước ngoài. Đối với các doanh nghiệp, ngoài khâu tổ chức trồng trọt thì cũng cần phải tập trung vào khâu marketing, đóng gói nhãn mác, phát triển thương hiệu. Có như vậy người tiêu dùng EU mới biết tới gạo Việt nhiều hơn, từ đó giúp doanh nghiệp tăng lượng hàng và giá trị xuất khẩu, tận dụng được những lợi thế và cơ hội mà EVFTA mang lại.

Ngoài ra, theo đánh giá của VCCI, so với các FTA đã có hiệu lực, mức độ hiểu biết và kỳ vọng của doanh nghiệp đối với EVFTA là tương đối cao (30,19% doanh nghiệp được khảo sát hiểu và nắm rõ các thông tin về các cam kết trong EVFTA so với mức trung bình 22,95% ở các FTA khác)⁶. Tuy nhiên, vẫn còn khá nhiều doanh nghiệp chưa hiểu rõ, hiểu kỹ và có sự chuẩn bị đầy đủ nhằm tuân thủ đúng và tận dụng được những ưu đãi từ EVFTA. Vì vậy, các cơ quan Nhà nước cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo nhằm thay đổi tập quán sản xuất nông nghiệp của nông dân như kỹ thuật sản xuất nông sản sạch, an toàn theo tiêu chuẩn quốc tế, ứng dụng khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ. Mặt khác, các cơ quan Nhà nước cũng cần tăng cường thông tin về cam kết, cũng như cách thức tận dụng cơ hội do EVFTA mang lại. Trong khi đó, các doanh nghiệp cũng cần chủ động tìm hiểu thông tin về EVFTA, chủ động nghiên cứu và thực hiện tốt văn bản hướng dẫn thực thi EVFTA của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan, chủ động chuẩn bị năng lực, nguồn hàng, từ đó nâng cao sức cạnh tranh thông qua việc xây dựng kế hoạch dài hạn, bài bản, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh thông qua ứng dụng khoa học và công nghệ nhằm gia tăng giá trị sản phẩm.

Hơn nữa, bên cạnh lợi thế của hiệp định EVFTA, chúng ta cũng phải tự nâng cao chất lượng của hạt gạo Việt Nam cũng như thay đổi cách tiếp cận thị trường để có thể chiếm lĩnh mở rộng thị phần được nhiều hơn nữa. Với nhu cầu ổn định, đặc biệt là ở mức cao đối với các loại gạo đặc sản từ châu Á, trong thời gian tới EU sẽ tiếp tục là thị trường xuất khẩu gạo nhiều tiềm năng cho các doanh nghiệp Việt Nam. Tiếp tục chiến lược chất lượng, gia tăng giá trị sẽ giúp gạo Việt duy trì lợi thế cạnh tranh tại thị trường này.

Như vậy, tiềm năng xuất khẩu gạo, đặc biệt là gạo thơm của Việt Nam vào thị trường EU vẫn còn lớn và sản phẩm gạo của Việt Nam đang ngày càng khẳng định vị trí tại thị trường Châu Âu. EVFTA không những thúc đẩy cơ hội gia tăng giá trị mặt hàng gạo xuất khẩu của Việt Nam mà còn tạo động lực để Việt Nam nâng cao chất lượng và đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn đối với các mặt hàng xuất khẩu vào thị trường EU, đặc biệt là gạo thơm, gạo hữu cơ.

⁶Nguyễn Hoàng (2021), “EVFTA là một trong những Hiệp định thương mại tự do Việt Nam tận dụng tốt nhất trong năm đầu thực thi”, <https://moit.gov.vn/tin-tuc/hoat-dong/evfta-la-mot-trong-nhung-hiep-dinh-thuong-mai-tu-do-viet-nam-tan-dung-tot-nhat-trong-nam-dau-thuc-thi.html>

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Thị Huyền Anh (2017), “Hiệp định EVFTA và một số vấn đề đặt ra đối với xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường EU”, <https://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/hiep-dinh-evfta-va-mot-so-van-de-dat-ra-doi-voi-xuat-khau-cua-viet-nam-vao-thi-truong-eu-129830.html>
2. Trương Thu Hà (2021), “EVFTA và nông sản Việt Nam xuất khẩu: Thách thức, cơ hội và giải pháp”, <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/evfta-va-nong-san-viet-nam-xuat-khau-thach-thuc-co-hoi-va-giai-phap-343659.html>
3. Thế Hoàng (2022), “Xuất khẩu gạo cán đích thành công”, <https://baodautu.vn/xuat-khau-gao-can-dich-thanh-cong-d159669.html>
4. Nguyễn Hường (2021), “EVFTA là một trong những Hiệp định thương mại tự do Việt Nam tận dụng tốt nhất trong năm đầu thực thi”, <https://moit.gov.vn/tin-tuc/hoat-dong/evfta-la-mot-trong-nhung-hiep-dinh-thuong-mai-tu-do-viet-nam-tan-dung-tot-nhat-trong-nam-dau-thuc-thi.html>
5. Ánh Tuyết (2022), “Tận dụng lợi thế FTA để xuất khẩu nông sản”, <https://nhandan.vn/tan-dung-loi-the-fta-de-xuat-khau-nong-san-post698289.html>